

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 18 /2022/QĐST- DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày 19 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2022/TLST- DS về vụ kiện “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (VIB);

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1(tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà S111A Pasteur , phường B , quận 1 , thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông H.N.V - Chức danh: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: T.T.C - Chức danh: Giám đốc THNTT và XLN - Trung tâm QLNNHBL-VIB theo giấy ủy quyền số 49313.21 ngày 09/7/2021 của tổng giám đốc VIB. Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông D.K.H, Ông Nguyễn T.C, Bà Vũ Thị P.T , Bà Nguyễn Thị Yên, Bà trần U .Chức vụ: Cán bộ ngân hàng theo giấy ủy quyền số 63236.21 ngày 09/7/2021.

Bị đơn : Ông N.T.C, sinh năm 1985; Địa chỉ : Số 15 Đ, tổ 3, phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị V.T.T, sinh năm 1982; Cháu Nguyễn M.K, sinh năm 2006; Cháu

Nguyễn T.K, sinh năm 2014; Cháu Nguyễn M.E, sinh năm 2019 . Cùng địa chỉ : Số 15 Đ, tổ 3, phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hai bên thống nhất xác nhận : Ngân hàng TMCP Q (VIB) đã ký với ông N.T.C Hợp đồng tín dụng số 6794216.19 ngày 19/06/2019 và Hợp đồng tín dụng 7627990.19 ngày 19/06/2019, cụ thể như sau: Hợp đồng tín dụng số 6794216.19 ngày 19/06/2019 với nội dung: VIB cho ông N.T.C vay số tiền 1.200.000.000 đồng. Hợp đồng tín dụng số 7627990.19 ngày 19/06/2019 với nội dung: VIB cho ông N.T.C vay số tiền 300.000.000 đồng.
- Biện pháp bảo đảm tiền vay: Quyền sử dụng đất 36,1m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 275, tờ bản đồ số 18 có địa chỉ tại phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 231766, số QĐ: 3154/QĐ-UBND, số vào sổ cấp GCN CH01167 do Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm , thành phố Hà Nội cấp ngày 17/06/2013 cho bà V.T.T, ngày 04/02/2016 Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh quận Bắc Từ Liêm xác nhận đổi địa chỉ thửa đất: xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội thành phường D, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; ngày 09/03/2016 Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh Bắc Từ Liêm xác nhận chuyển nhượng cho ông N.T.C theo hồ sơ số 131167.CN.242.PCD
- Hai bên xác nhận tính đến ngày 11/5/2022 tổng số nợ gốc và nợ lãi của hai hợp đồng trên là 1.524.230.776 đồng. Ông C sẽ thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP Q (VIB) với lộ trình:
 - + Trước ngày 10/6/2022, ông N.T.C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 700.000.000 đồng
 - + Ngày 30/6/2022, ông N.T.C sẽ thanh toán toàn bộ cho Ngân hàng số tiền còn lại là 824.230.776 đồng.

Kể từ ngày 12/5/2022 , ông C còn phải tiếp tục chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết số nợ gốc trên cho nguyên đơn.

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản là Toàn bộ quyền sử dụng đất 36,1m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 275, tờ bản đồ số 18 có địa chỉ tại phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 231766, số QĐ: 3154/QĐ-UBND, số vào sổ cấp GCN CH01167 do Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm , thành phố Hà Nội cấp ngày 17/06/2013 cho bà V.T.T, ngày 04/02/2016 Văn phòng đăng ký đất đai Hà

Nội, chi nhánh quận Bắc Từ Liêm xác nhận đối địa chỉ thửa đất: xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội thành phường D, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; ngày 09/03/2016 Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh Bắc Từ Liêm xác nhận chuyển nhượng cho ông N.T.C theo hồ sơ số 131167.CN.242.PCD. Trong trường hợp số tiền phát mại tài sản trên không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ thì ông C phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi tất toán được khoản nợ trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì và đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Ông C tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 28.863.461 đồng (*Hai mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm sáu mươi một đồng*) .Trả lại cho Ngân hàng TMCP Q (VIB) toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.300.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu, ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2020/ 43045 ngày 06/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi

